

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 27/2019/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 12 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa các sở, ban, ngành,
UBND các huyện, thị xã, thành phố trong việc quản lý nhà nước đối với cụm
công nghiệp trên địa bàn tỉnh Phú Yên**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 15/2017/TT-BCT ngày 31 tháng 8 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định, hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 31/TTr-SCT ngày 19 tháng 6 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp giữa các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố trong việc quản lý nhà nước đối với cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 25 tháng 7 năm 2019 và thay thế Quyết định số 833/2011/QĐ-UBND ngày 26/5/2011 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa các sở, ngành, địa phương trong việc thực hiện quản lý nhà nước đối với cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành: Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Nội vụ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông Vận tải, Khoa học và Công nghệ, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tư pháp, Công an tỉnh; Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Chí Hiên

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

**Phối hợp giữa các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố
trong việc quản lý nhà nước đối với cụm công nghiệp
trên địa bàn tỉnh Phú Yên**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 27/2019/QĐ-UBND
ngày 12/7/2019 của UBND tỉnh Phú Yên)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định nguyên tắc, phương thức, nội dung và trách nhiệm phối hợp giữa các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố (gọi chung là UBND cấp huyện) và các đơn vị có liên quan trong việc quản lý nhà nước đối với cụm công nghiệp (CCN) trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

2. Các nội dung về công tác quản lý nhà nước có liên quan đến CCN chưa quy định trong Quy chế này được thực hiện theo các quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các doanh nghiệp, hợp tác xã, đơn vị đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN.
2. Các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh trong CCN.
3. Các cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân khác liên quan đến quản lý, hoạt động của CCN.

Điều 3. Nguyên tắc và phương thức phối hợp

1. Nguyên tắc phối hợp:

a) Thực hiện cơ chế quản lý một đầu mối, tránh chồng chéo, gây phiền hà cho doanh nghiệp.

b) Đối với các hồ sơ mà cơ quan chủ trì tổ chức lấy ý kiến của các cơ quan phối hợp bằng văn bản, sau thời gian quy định, cơ quan được lấy ý kiến không gửi văn bản trả lời đến cơ quan chủ trì thì được xem là đồng ý với nội dung hồ sơ và phải chịu trách nhiệm nội dung công việc liên quan đến chức năng, nhiệm vụ được giao.

c) Các tổ chức, doanh nghiệp thực hiện đầu tư, triển khai dự án và hoạt động sản xuất kinh doanh trong CCN phải chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật; đồng thời tuân thủ thực hiện theo nguyên tắc quản lý nhà nước trong CCN theo Quy chế này.

2. Phương thức phối hợp:

Tùy theo tính chất, nội dung của công tác quản lý nhà nước, trong quá trình thực hiện sẽ do cơ quan chủ trì và một hoặc nhiều cơ quan khác phối hợp giải quyết công việc:

a) Đối với cơ quan chủ trì: Tổ chức họp tập trung với các cơ quan phối hợp để lấy ý kiến tham gia, trường hợp đơn vị chủ trì tổ chức lấy ý kiến của các cơ quan phối hợp bằng văn bản thì cơ quan được lấy ý kiến phải có ý kiến trả lời bằng văn

bản theo đúng thời gian quy định và chịu trách nhiệm về những nội dung góp ý; sau khi triển khai lấy ý kiến, hướng dẫn, xử lý kiến nghị liên quan đến CCN, cơ quan chủ trì gửi cho Sở Công Thương một bản đề tổng hợp thông tin và phối hợp thực hiện; tổ chức đoàn khảo sát, điều tra các hoạt động liên quan đến dự án đầu tư, phát triển CCN.

b) Đối với cơ quan phối hợp: Có trách nhiệm tham gia góp ý tại cuộc họp và chịu trách nhiệm về ý kiến góp ý của mình. Trường hợp không thể tham dự cuộc họp, cơ quan phối hợp gửi ý kiến bằng văn bản trong thời gian 7 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị và chịu trách nhiệm về những nội dung thuộc chức năng quản lý của mình. Sau thời gian quy định, cơ quan phối hợp không gửi ý kiến trả lời đến cơ quan chủ trì thì được xem như thống nhất và chấp hành nội dung kết luận của cuộc họp.

3. Các hồ sơ thủ tục đầu tư CCN, gồm: Quy hoạch chi tiết, báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc bản kế hoạch bảo vệ môi trường, phương án phòng cháy chữa cháy, dự án đầu tư hạ tầng CCN, giấy phép xây dựng; quyết định chủ trương đầu tư, giấy chứng nhận đầu tư đối với dự án sản xuất kinh doanh trong CCN và các tài liệu khác liên quan; khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, đơn vị tham mưu có trách nhiệm gửi Sở Công Thương một bộ đề phối hợp, theo dõi.

Chương II

NỘI DUNG QUẢN LÝ CỤM CÔNG NGHIỆP VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CÓ LIÊN QUAN

Điều 4. Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện pháp luật, cơ chế, chính sách về cụm công nghiệp

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì xây dựng chính sách ưu đãi, hỗ trợ và thu hút đầu tư chung của tỉnh Phú Yên có lồng ghép nội dung khuyến khích, hỗ trợ đầu tư vào CCN được quy định tại Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp.

2. Sở Công Thương: Chủ trì xây dựng các quy định và tổ chức triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách về CCN; đầu mối tiếp nhận, giải quyết hoặc phối hợp giải quyết các thủ tục triển khai đầu tư theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông đối với các thủ tục đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN, đầu tư sản xuất kinh doanh trong CCN.

3. Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện có liên quan: Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, chủ trì hoặc phối hợp với Sở Công Thương thực hiện các chương trình hợp tác, liên kết, xúc tiến đầu tư với các tỉnh, thành phố trong phát triển CCN; xây dựng danh mục các dự án thu hút đầu tư, các ấn phẩm, tài liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư phát triển CCN; tổ chức tham quan, học tập kinh nghiệm các mô hình phát triển CCN trong nước.

4. UBND cấp huyện: Phê duyệt và thực hiện kế hoạch di dời các doanh nghiệp sản xuất gây ô nhiễm môi trường vào trong các CCN và hoạt động phát triển CCN trên địa bàn.

Điều 5. Quy hoạch phát triển cụm công nghiệp

1. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện có liên quan tổ chức xây dựng hợp phần quy hoạch CCN tích hợp vào quy hoạch tỉnh.

2. Các sở, ban, ngành liên quan có trách nhiệm phối hợp trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình.

Điều 6. Điều chỉnh quy hoạch phát triển cụm công nghiệp (bổ sung CCN vào quy hoạch; đưa CCN ra khỏi quy hoạch)

1. UBND cấp huyện có trách nhiệm lập hồ sơ đề nghị điều chỉnh quy hoạch phát triển CCN, gửi Sở Công Thương thẩm định theo quy định tại Khoản 1, Điều 9 Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ.

2. Sở Công Thương chủ trì, kiểm tra tính hợp lệ, đầy đủ của hồ sơ điều chỉnh quy hoạch phát triển CCN; gửi hồ sơ lấy ý kiến thẩm định của các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan; báo cáo thẩm định trên cơ sở ý kiến góp ý của các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định; tham mưu UBND tỉnh trình, lấy ý kiến thỏa thuận của Bộ Công Thương theo quy định; tham mưu, trình UBND tỉnh phê duyệt quyết định về việc điều chỉnh quy hoạch phát triển CCN và triển khai các nhiệm vụ liên quan.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm đánh giá sự phù hợp của việc điều chỉnh quy hoạch phát triển CCN với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm đánh giá sự phù hợp của việc điều chỉnh quy hoạch phát triển CCN với quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh; đánh giá hiện trạng môi trường, công tác quản lý môi trường; dự báo tác động, biện pháp xử lý môi trường của CCN dự kiến bổ sung quy hoạch.

5. Sở Xây dựng có trách nhiệm đánh giá sự phù hợp của việc điều chỉnh quy hoạch phát triển CCN với quy hoạch xây dựng, đô thị.

6. Các sở, ban, ngành có liên quan có trách nhiệm phối hợp trong việc thẩm định hồ sơ đề nghị điều chỉnh quy hoạch phát triển CCN theo chức năng quản lý.

Điều 7. Thành lập, mở rộng cụm công nghiệp

1. UBND cấp huyện chủ trì, phối hợp với đơn vị được giao nhiệm vụ đầu tư hạ tầng kỹ thuật lập hồ sơ thành lập, mở rộng CCN đảm bảo các điều kiện và nội dung theo quy định tại Điều 10, Điều 11 Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ, gửi Sở Công Thương để chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan tổ chức thẩm định.

2. Sở Công Thương chủ trì kiểm tra tính hợp lệ, đầy đủ của hồ sơ thành lập, mở rộng CCN; gửi hồ sơ lấy ý kiến thẩm định của các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan; báo cáo thẩm định trên cơ sở ý kiến thẩm định của các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định; tham mưu UBND tỉnh lấy ý kiến thỏa thuận của Bộ Công Thương đối với trường hợp CCN thành lập, mở rộng có điều chỉnh diện tích lớn hơn 05ha so với quy hoạch đã được thỏa thuận.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm đánh giá hiệu quả kinh tế xã hội, năng lực, tư cách pháp lý của chủ đầu tư, tiến độ thực hiện dự án phù hợp với thực tế và khả năng huy động các nguồn lực; kế hoạch, tiến độ thu hút đầu tư, di dời và

tỷ lệ lấp đầy của CCN.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm phối hợp với UBND cấp huyện đánh giá và giải quyết các nội dung liên quan đến hiện trạng sử dụng đất, cơ cấu sử dụng đất, phương án giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư (nếu có); đánh giá hiện trạng môi trường, công tác quản lý môi trường, khả năng tiếp nhận chất thải xung quanh khu vực dự kiến thành lập, mở rộng CCN; yêu cầu chủ đầu tư báo cáo, dự báo những nguồn thải, tác động môi trường của các ngành, nghề dự kiến thu hút đầu tư vào CCN và phương án quản lý môi trường, kế hoạch, tiến độ thu hút đầu tư, di dời và tỷ lệ lấp đầy của CCN.

5. Sở Xây dựng có trách nhiệm đánh giá phương án đầu tư xây dựng hệ thống các công trình hạ tầng kỹ thuật, cơ cấu sử dụng đất, đánh giá khả năng đầu nối hạ tầng kỹ thuật bên trong và ngoài CCN, kế hoạch, tiến độ thu hút đầu tư, di dời và tỷ lệ lấp đầy của CCN.

6. Sở Tài chính có trách nhiệm phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư đánh giá tổng mức đầu tư, cơ cấu, khả năng cân đối, huy động các nguồn vốn đầu tư để thực hiện dự án, các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư và điều kiện áp dụng (nếu có).

7. Các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình có trách nhiệm phối hợp thực hiện.

Điều 8. Quy hoạch chi tiết cụm công nghiệp

1. Phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng hoặc Phòng Quản lý đô thị trực thuộc UBND cấp huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm lập hồ sơ, tổ chức thẩm định trình UBND cấp huyện phê duyệt Quy hoạch chi tiết CCN theo quy định của pháp luật về xây dựng.

2. UBND cấp huyện phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết CCN sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Sở Xây dựng.

3. Sở Xây dựng, Sở Công Thương có trách nhiệm tham gia ý kiến đối với hồ sơ quy hoạch chi tiết CCN do UBND cấp huyện lấy ý kiến theo quy định.

Điều 9. Lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp

1. Sở Xây dựng tiếp nhận hồ sơ, chủ trì hướng dẫn trình tự lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý dự án đầu tư xây dựng hạ tầng CCN.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương hướng dẫn quản lý thực hiện dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN theo hình thức đối tác công tư.

3. Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình có trách nhiệm phối hợp thực hiện.

Điều 10. Lập, thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp

1. Chủ đầu tư xây dựng hạ tầng CCN có trách nhiệm lập báo cáo đánh giá tác động môi trường, gửi Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp nhận hồ sơ, chủ trì hướng dẫn lập, thẩm

định hồ sơ báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án đầu tư xây dựng hạ tầng CCN trước khi trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

3. Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, đơn vị có liên quan có trách nhiệm phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình.

Điều 11. Thu hồi đất, cho thuê đất đầu tư cụm công nghiệp

1. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì thực hiện hướng dẫn và phối hợp thực hiện việc thu hồi đất và cho thuê đất theo quy định của pháp luật.

2. UBND cấp huyện nơi có đất thu hồi để xây dựng CCN chủ trì tổ chức thực hiện việc bồi thường, giải phóng mặt bằng CCN theo kế hoạch đầu tư xây dựng CCN.

3. Các sở, ban, ngành và đơn vị có liên quan có trách nhiệm phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình.

4. Chủ đầu tư xây dựng hạ tầng CCN: Đăng ký nhu cầu sử dụng đất xây dựng CCN với UBND cấp huyện nơi có dự án đầu tư xây dựng CCN để đưa vào kế hoạch sử dụng đất hàng năm, nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh để làm cơ sở thực hiện thu hồi đất theo quy định; phối hợp, thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng đã được phê duyệt.

Điều 12. Tiếp nhận và thực hiện dự án đầu tư sản xuất kinh doanh vào cụm công nghiệp

1. Thủ tục cấp giấy phép xây dựng thực hiện theo Quyết định số 16/2017/QĐ-UBND ngày 28/4/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định về cấp Giấy phép xây dựng; điều chỉnh, gia hạn Giấy phép xây dựng; Giấy phép xây dựng có thời hạn trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

2. Miễn giấy phép xây dựng: Thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 23 Nghị định 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ.

Điều 13. Quản lý các dịch vụ công cộng, tiện ích

1. Các dịch vụ công cộng, tiện ích; giá sử dụng và trách nhiệm của chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN thực hiện theo quy định Điều 19 Nghị định 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ.

2. Doanh nghiệp đầu tư sản xuất kinh doanh trong CCN: Sử dụng các dịch vụ công cộng, tiện ích chung trong CCN phải đúng mục đích, có trách nhiệm bảo vệ các công trình công cộng, thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Quy chế này và theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 14. Quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác thông tin báo cáo

1. Các nội dung về hoạt động sản xuất kinh doanh cần quản lý: Tình hình hoạt động dự án đầu tư trong CCN; tình hình hoạt động của dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN; tổng hợp tình hình CCN trên địa bàn cấp huyện; tổng hợp tình hình CCN trên địa bàn cấp tỉnh.

2. Công tác thông tin báo cáo: Thực hiện theo quy định tại Khoản 2, Điều 12 của Thông tư số 15/2017/TT-BCT ngày 31/8/2017 của Bộ Công Thương.

3. Trách nhiệm của chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN, các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh, các cơ quan có liên quan có trách nhiệm thực hiện các nội dung báo cáo theo quy định tại Khoản 2 Điều này.

Điều 15. Công tác thanh tra, kiểm tra**1. Nội dung thanh tra, kiểm tra:**

a) Thanh tra, kiểm tra, giám sát hàng năm đối với chủ đầu tư xây dựng, kinh doanh hạ tầng kỹ thuật CCN và các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong CCN việc chấp hành pháp luật về đầu tư, xây dựng, sản xuất kinh doanh, bảo vệ môi trường.

b) Thanh tra, kiểm tra, giám sát về việc sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước được hỗ trợ phục vụ phát triển CCN theo đúng quy định.

2. Trách nhiệm các cơ quan thực hiện:

a) Sở Công Thương: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND cấp huyện có liên quan tổng hợp kế hoạch thanh tra, kiểm tra hàng năm đối với các tổ chức, cá nhân đầu tư hạ tầng kỹ thuật CCN, đầu tư sản xuất kinh doanh trong CCN, báo cáo UBND tỉnh phê duyệt theo nguyên tắc không quá một lần trong một năm, trừ khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật.

b) Các cơ quan có thẩm quyền thanh tra, kiểm tra có trách nhiệm thường xuyên phối hợp với Sở Công Thương thực hiện công tác phòng ngừa, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong CCN.

**Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN****Điều 16. Trách nhiệm thi hành****1. Sở Công Thương:**

a) Làm đầu mối hướng dẫn, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất triển khai có hiệu quả các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, sản xuất kinh doanh trong các CCN trên địa bàn; xử lý hoặc đề xuất UBND tỉnh xử lý các vi phạm, vấn đề phát sinh về CCN theo quy định của pháp luật, bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường.

b) Triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ đầu mối quản lý nhà nước đối với CCN theo quy định tại Điều 43 Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ; thường xuyên theo dõi, tổng hợp và báo cáo định kỳ cho UBND tỉnh và Bộ Công Thương việc thực hiện Nghị định số 68/2017/NĐ-CP trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Phối hợp với Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh tranh thủ các nguồn vốn hỗ trợ từ trung ương để đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN; chủ trì phối hợp với Sở Công Thương tổ chức xúc tiến đầu tư, thu hút các nhà đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng CCN; hướng dẫn quản lý thực hiện dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN theo hình thức đối tác công tư.

b) Tham mưu, đề xuất bổ sung các CCN trong quy hoạch được duyệt vào danh mục địa bàn ưu đãi đầu tư, đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN vào danh mục ngành, nghề đặc biệt ưu đãi đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư.

3. Sở Tài chính:

a) Hàng năm căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí để thực hiện các hoạt động phát triển CCN trên địa bàn tỉnh.

b) Hướng dẫn các chủ đầu tư trong việc sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước được hỗ trợ phục vụ phát triển CCN; tổ chức thanh tra, kiểm tra, quyết toán đúng quy định.

4. Cục Thuế tỉnh: Hướng dẫn ưu đãi các chính sách thuế đối với các dự án đầu tư hạ tầng kỹ thuật CCN và dự án đầu tư sản xuất kinh doanh trong CCN theo quy định của pháp luật.

5. Sở Xây dựng: Hướng dẫn thực hiện quy chuẩn xây dựng; trình tự lập, phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng và hoạt động cấp phép xây dựng trong CCN theo quy định.

6. Sở Tài nguyên và Môi trường: Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các địa phương thực hiện công tác bảo vệ môi trường tại các CCN trên địa bàn tỉnh; rà soát, tổng hợp danh mục các CCN gây ô nhiễm môi trường, đề xuất giải pháp khắc phục kịp thời.

7. Sở Giao thông Vận tải:

a) Chủ trì hướng dẫn, cấp phép thi công đấu nối hạ tầng giao thông CCN với đường tỉnh theo quy định của pháp luật; hướng dẫn thực hiện thủ tục đấu nối hạ tầng giao thông với các tuyến đường do Trung ương quản lý. Phối hợp góp ý thẩm định quy hoạch hạ tầng giao thông trong CCN.

b) Phối hợp với UBND cấp huyện xem xét, đề xuất UBND tỉnh kế hoạch đầu tư hoặc kêu gọi đầu tư xây dựng các công trình giao thông phục vụ phát triển CCN. Có kế hoạch duy tu, sửa chữa công trình đường giao thông của ngành quản lý để đảm bảo phục vụ cho các CCN.

8. Sở Nội vụ: Phối hợp với Sở Công Thương thống nhất mô hình tổ chức, hướng dẫn thành lập, hoạt động của đơn vị được giao nhiệm vụ làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN.

9. Các sở, ban, ngành khác: Có trách nhiệm thực hiện chức năng quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực được giao đối với các nội dung công việc có liên quan đến quá trình quy hoạch, xây dựng các CCN và hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trong CCN trên địa bàn.

10. UBND các huyện, thị xã, thành phố:

a) Đề xuất việc xây dựng quy hoạch, thành lập, mở rộng và phát triển CCN trên địa bàn; đảm bảo các điều kiện cần thiết cho Ban Quản lý CCN của địa phương hoạt động có hiệu quả.

b) Chỉ đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng: Thực hiện chức năng đầu mối, giúp UBND cấp huyện quản lý CCN trên địa bàn theo quy định tại Điều 44 Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ; tham mưu UBND cấp huyện giải quyết các thủ tục triển khai dự án đầu tư vào trong CCN (gồm: Thu hồi đất, cho thuê đất, cấp giấy phép xây dựng, chấp thuận phương án phòng cháy, chữa cháy, xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường hoặc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường) theo quy định, phân cấp, ủy quyền của UBND tỉnh và thực hiện chế độ báo cáo về CCN theo quy định tại Điều 12 Thông tư số 15/2017/TT-BCT ngày 31/8/2017 của Bộ Công Thương.

c) Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn trực thuộc, UBND cấp xã phối hợp,

tham gia hỗ trợ thực hiện công tác thu hồi đất, thuê đất, bồi thường giải phóng mặt bằng, tái định cư, nhà ở công nhân, thủ tục đầu tư vào CCN.

11. Chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN:

a) Tham gia điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển CCN, báo cáo đầu tư thành lập, mở rộng CCN; tổ chức thành lập, quản lý quy hoạch chi tiết xây dựng CCN.

b) Đầu tư xây dựng, đảm bảo tiến độ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN; quản lý, vận hành các công trình hạ tầng kỹ thuật CCN, bảo dưỡng và đảm bảo hoạt động thường xuyên của công trình hạ tầng kỹ thuật chung và tổ chức cung cấp các dịch vụ, tiện ích trong CCN theo quy định của pháp luật; xúc tiến thu hút đầu tư, hướng dẫn thủ tục triển khai các dự án đầu tư, cơ sở sản xuất di dời vào CCN; hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh trong CCN.

c) Thực hiện báo cáo định kỳ và đột xuất cho Sở Công Thương, UBND cấp huyện về tình hình hoạt động của CCN.

d) Thực hiện các nhiệm vụ khác do cơ quan có thẩm quyền giao và theo quy định của pháp luật.

12. Tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất kinh doanh trong CCN:

a) Thực hiện đầy đủ các thủ tục đầu tư sản xuất kinh doanh trong CCN và báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh định kỳ theo quy định.

b) Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của pháp luật về đăng ký kinh doanh, đầu tư, tài chính, kế toán, kiểm toán, thống kê, bảo hiểm, lao động, quy định về an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp, bảo vệ môi trường, phòng chống cháy nổ, an ninh trật tự.

Điều 17. Tổ chức thực hiện

1. Sở Công Thương theo dõi, kiểm tra và đôn đốc việc triển khai thực hiện Quy chế này.

2. Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm phối hợp thực hiện quản lý nhà nước đối với CCN theo chức năng, nhiệm vụ, nội dung phân công tại Quy chế này và theo quy định của pháp luật liên quan.

3. Khi các văn bản pháp luật liên quan được viện dẫn tại Quy chế có sự thay đổi hiệu lực pháp luật thì áp dụng theo quy định tại văn bản mới.

4. Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc các đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Chí Hiên